

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THỦY
TP.CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2018/DS-ST

Ngày: 12/7/2018

V/v Tranh chấp: “*Hợp đồng tín dụng*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY – TP. CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Thị Ánh.**

Các Hội thẩm nhân dân :

1/ Ông **Huỳnh Văn Nhân**

2/ Ông **Nguyễn Việt Thành**

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Lê Thị Thùy Hương- Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, TP.Cần Thơ.

Trong ngày 12/7/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 11/2018/TLST-DS ngày 03/01/2018 về: *Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 204/QĐXXST-DS ngày 19/6/2018 giữa các đương sự:

***NGUYÊN ĐƠN:** Ngân hàng V. Địa chỉ: phường L, quận Đ, thành phố H.

-*Người đại diện hợp pháp cho nguyên đơn:* Bà Hoàng Nguyễn Bảo C, sinh năm 1989. Địa chỉ: đường H, khu vực 1, phường T, quận N, thành phố C(văn bản ủy quyền số 317/2018/UQ-GĐK-TDĐT ngày 19/3/2018);

***BI ĐƠN:** Ông Ngô Văn D sinh năm 1967. Địa chỉ: phường L, quận B, thành phố C.

Nguyên đơn có mặt, vắng mặt bị đơn

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Người đại diện hợp pháp cho nguyên đơn là bà Hoàng Nguyễn Bảo C trình bày:**

Ngày 24/10/2014 ông D có ký hợp đồng tín dụng số 20141127-102014-0001 với ngân hàng V vay số tiền 73.850.000đồng với lãi suất thỏa thuận 2.92%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận ông D phải thanh toán số tiền 120.846.000đồng(gồm gốc và lãi), trả chậm liên tiếp trong vòng 36 tháng, 35 tháng đầu mỗi tháng trả số tiền

3.341.000đồng , tháng cuối cùng trả 3.911.000đồng, kỳ thanh toán đầu tiên bắt đầu từ 01/01/2015.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông D chỉ thanh toán cho ngân hàng được tổng số tiền 50.127.000đồng(trong đó tiền gốc 24.820.933đồng). Kể từ ngày 16/9/2016 ông D không thanh toán thêm bất cứ khoản tiền nào cho ngân hàng.

Nay nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Ngô Văn D trả nợ gốc và lãi là 67.408.850đồng tính đến thời điểm 04/5/2018, trong đó nợ gốc 49.029.067đồng.

***Bị đơn ông D trình bày:**

Lời trình bày của đại diện nguyên đơn là đúng, ông thừa nhận còn nợ nguyên đơn số tiền gốc và lãi tính chung là 67.408.850đồng tính đến thời điểm 04/5/2018 trong đó nợ gốc 49.029.067đồng. Tuy nhiên hoàn cảnh gia đình đang khó khăn nên đề nghị Ngân hàng cho trả nợ gốc, giảm lãi.

Tòa án tiến hành hòa giải không thành nên đưa vụ án ra xét xử công khai.

Tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn vẫn giữ nguyên quan điểm kiện yêu cầu bị đơn thanh toán nợ gốc và lãi theo hợp đồng vay tiêu dùng. Tính đến ngày xét xử sơ thẩm số tiền gốc bị đơn còn nợ là 49.029.067đồng và tiền lãi còn nợ nguyên đơn là 18.379.783đồng, tổng số tiền là 67.108.850đồng. Yêu cầu Tòa buộc ông D trả toàn bộ số tiền trên và nếu trong giai đoạn chậm thi hành án thì bị đơn phải tiếp tục trả lãi theo quy định chung của pháp luật chứ không cần tính lãi theo hợp đồng tín dụng mà các bên đã ký kết.

Bị đơn ông Ngô Văn D vẫn tiếp tục vắng mặt không rõ lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét mối quan hệ pháp luật, đây là vụ kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa pháp nhân và cá nhân nên là vụ án dân sự được pháp luật dân sự điều chỉnh và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Phía bị đơn đến D tại phiên hòa giải, thừa nhận nợ gốc và lãi còn thiếu. Tuy nhiên, bị đơn lại vắng mặt trong những lần Tòa án triệu tập tiếp theo. Tòa án căn cứ vào quy định của pháp luật tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn theo trình tự tố tụng pháp luật quy định.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn vẫn cho rằng bị đơn vi phạm hợp đồng, không thanh toán nợ gốc và lãi, do vậy Hội đồng xét xử xét thấy căn cứ vào các điều khoản đã thỏa thuận khi vay tiền của ông Ngô Văn D ký kết, xét thấy yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng buộc bị đơn phải thanh toán số tiền gốc bị đơn còn nợ gốc là 49.029.067đồng và tiền nợ lãi là 18.379.783đồng, tổng số tiền là 67.408.850đồng (*sáu mươi bảy triệu, bốn trăm lẻ tám ngàn, tám trăm năm mươi đồng*) là hoàn toàn phù hợp.

Ngoài ra, nếu trong giai đoạn thi hành án mà ông D chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải tiếp tục trả lãi trên số tiền

chậm trả theo lãi suất quy định chung của pháp luật, không yêu cầu tính lãi theo lãi suất chậm thanh toán của hợp đồng tín dụng. Xét yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ, không trái với quy định nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về án phí sơ thẩm: Nguyên đơn được nhận lại tiền đã nộp tạm ứng án phí, bị đơn phải nộp án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Điều 26,35,147, 227,273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.
- Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015
- Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng V.

Buộc ông Ngô Văn D phải trả cho Ngân hàng V tổng số nợ gốc và lãi tính chung tổng số tiền là 67.408.850đồng (*sáu mươi bảy triệu, bốn trăm lẻ tám ngàn, tám trăm năm mươi đồng*) (gồm nợ gốc là 49.029.067đồng và tiền nợ lãi là 18.379.783đồng)

Thực hiện việc trả nợ bắt đầu khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ khi án có hiệu lực và nguyên có đơn yêu cầu thi hành án mà bị đơn chưa thanh toán số nợ trên thì bị đơn phải trả lãi theo lãi suất Nhà nước quy định trên số tiền và thời gian chậm thi hành án.

* Về án phí dân sự sơ thẩm:

-Nguyên đơn được nhận lại tiền đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 008832 ngày 21/12/2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận B, thành phố C.

-Bị đơn phải nộp án phí là 3.370.000đồng (*ba triệu ba trăm bảy mươi đồng*) tại Chi cục thi hành án dân sự quận B.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án đối với nguyên đơn, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương đối với bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

* Nơi nhân:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q.Bình Thủy;
- Chi cục Thi hành án DS Q.Bình Thủy;
- Đường sự;

- Lưu HS,VP.

Phạm Thị Ánh